PHỤ LỤC 3

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DÙNG TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ

(Kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lương tối đa	Ghi chú
A	**THIẾT BỊ CÓ TRONG DANH MỤC BAN HÀNH THEO CÁC THÔNG TƯ QUY ĐỊNH CỦA BỘ GD&ĐT**			
1	**Thiết bị dạy học Môn Khoa học tự nhiên/phòng bộ môn**			*Theo Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 và Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và các văn bản liên quan khác theo quy định hiện hành*
	Cảm biến lực	Cái/PBM	07	
	Bộ thu nhận số liệu	Cái/PBM	07	
2	**Thiết bị dạy học Môn Công nghệ**			
	Bộ thiết bị cơ khí cỡ nhỏ	Bộ	01	
	Bộ dụng cụ đo các đại lượng không điện	Bộ	01	
3	**Thiết bị dạy học Môn Giáo dục thể chất**			
	Cầu môn bóng đá	Bộ	01	
	Cột bóng rổ	Bộ	01	
	Thiết bị âm thanh	Bộ	01	
4	**Thiết bị dạy học Môn Nghệ thuật**			
	Đàn phím điện tử (Key board)	Bộ/trường	01	
	Máy tính (kết nối với ti vi)	Bộ/PBM	01	
	Máy chiếu+màn chiếu (hoặc màn hình ti vi tối thiểu 50 Inch)	Cái/PBM	01	
5	**Thiết bị dùng chung nhiều môn học**			
	Tivi	Chiếc/5 lớp	01	
	Máy vi tính	Bộ/5 lớp	01	
	Bộ tăng âm, kèm micro và loa	Bộ/5lớp	01	
	Máy chiếu vật thể + Màn ảnh có chân	Bộ/5 lớp	01	
	Kính hiển vi quang học	Cái/5lớp	01	
	Máy ảnh kĩ thuật số	2chiếc/trường	02	
B	**THIẾT BỊ KHÔNG CÓ TRONG DANH MỤC THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ GD&ĐT**			
I	**Khối phòng học tập**			
1	**Phòng học (cho 1 lớp học không quá 45 học sinh)**			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ trong phòng học*
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Máy vi tính (kết nối ti vi phục vụ giảng dạy)	Bộ	01	
	Bộ dụng cụ hỗ trợ dạy học gồm: 01 Loa trợ giảng, 08 Bảng nhóm, 01 bảng giáo viên	Bộ	01	
	Bàn, ghế học sinh (1 bàn, 2 ghế rời)	Bộ	24	
	Bàn, ghế giáo viên (1 bàn, 1 ghế rời)	Bộ	01	
2	**Phòng đa chức năng** (1P với quy mô từ 20 lớp trở xuống, 2P với quy mô trên 20 lớp)			
	Hệ thống lưu trữ dùng chung gồm: Thiết bị lưu trữ + UPS Maruson + Tủ Rack	Hệ thống	01	
	Màn hình tương tác 65 inch	Cái	01	
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	02	

STT	Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lương tối đa	Ghi chú
	Âm thanh phòng học (1 Amply, 2 loa, 1 micro cầm tay, 1 Mic cài áo, dây loa vật tư lắp đặt)	Bộ	01	*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng đa chức năng*
	Thiết bị hội nghị trực tuyến auto camera tracking và các thiết bị phụ kiện kèm theo	Cái	01	
	Bục giảng thông minh (Với máy tính core i7, màn hình cảm ứng đa điểm 23.8 inch; 10 điểm chạm tương tác)	Cái	01	
	Máy vi tính học sinh	Bộ	45	
	Bộ tai nghe và Micro chuyên dụng cho giáo viên+học sinh	Cái	46	
	Bảng trượt ngang 2 lớp	Cái	01	
	Ghế cho giáo viên	Cái	01	
	Bàn xếp di động thiết kế cho một học sinh	Cái	45	
	Ghế cho một học sinh	Cái	45	
	Phần mềm ứng dụng mô phỏng 2D/3D	Phần mềm	01	
	Phần mềm Sách giáo khoa điện tử - Phiên bản Giáo viên	Phần mềm	01	
	Phầm mềm Smartclass phiên bản giáo viên HUB + LIVE	license	01	
	Bộ phần mềm Let's Talk English A1, A2, B1, B2	Phần mềm	01	
	Phần mềm tiếng anh tương tác theo cấp độ THCS	Phần mềm	01	
	Phầm mềm Smartclass+ phiên bản cho học sinh	License	45	
3	**Phòng bộ môn Âm nhạc** (1P với quy mô từ 20 lớp trở xuống, 2P với quy mô trên 20 lớp)			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng bộ môn Âm nhạc*
	Đàn Organ dùng cho học sinh	Cây	45	
	Đàn Organ dùng cho giáo viên	Bộ	01	
	Đàn Piano dành cho giáo viên	Cây	01	
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Tăng âm + Loa + Micro	Bộ	01	
	Bàn, ghế giáo viên	Bộ	01	
	Bàn, ghế học sinh (bàn ghế rời nhau, thiết kế dạng xếp được)	Bộ	45	
4	**Phòng bộ môn Mỹ thuật** (1P với quy mô từ 20 lớp trở xuống, 2P với quy mô trên 20 lớp)			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng bộ môn Mỹ thuật*
	Máy tính (kết nối với ti vi)	Bộ	01	
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Micro trợ giảng	Cái	01	
	Bàn, ghế giáo viên	Bộ	01	
	Bàn, ghế học sinh (bàn liền với ghế, thiết kế dạng xếp được)	Bộ	45	
	Bảng viết chống lóa	Cái	01	
5	**Phòng bộ môn Công nghệ** (1P với quy mô từ 20 lớp trở xuống, 2P với quy mô trên 20 lớp)			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng bộ môn Công nghệ*
	Máy chiếu vật thể	Cái	01	
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Máy tính (kết nối với ti vi)	Bộ	01	
	Bảng viết chống lóa	Cái	01	
	Micro trợ giảng	Cái	01	
	Phần mềm thí nghiệm ảo	Bộ	01	
	Bàn ghế giáo viên	Cái	01	
	Bàn Thực hành Công nghệ của học sinh	Cái	45	
	Ghế xếp học sinh	Cái	45	
	Bàn chuẩn bị thí nghiệm	Cái	04	
6	**Phòng bộ môn Tin học** (1P với quy mô từ 20 lớp trở xuống, 2P với quy mô trên 20 lớp)			

STT	Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lương tối đa	Ghi chú
	Máy vi tính (dành cho giáo viên, kết nối với các máy học sinh và ti vi, gồm cả thiết bị lưu điện)	Bộ	01	*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng bộ môn Tin học*
	Máy tính (dành cho học sinh)	Bộ	45	
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Bàn, ghế giáo viên	Bộ	01	
	Bàn, ghế học sinh được thiết kế chuyên dụng để đặt máy tính	Bộ	45	
	Bảng viết (không bụi)	Cái	01	
	Thiết bị lắp Wifi.	Cái	01	
	Micro trợ giảng	Cái	02	
	Phần mềm ứng dụng: Kiểm tra trắc nghiệm trên máy tính.	Bộ	01	
	Phần mềm chấm trắc nghiệm trên thiết bị thông minh.	Bộ	04	
7	**Phòng bộ môn Ngoại ngữ** (1P với quy mô từ 20 lớp trở xuống, 2P với quy mô trên 20 lớp)			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng bộ môn Tin học*
	Ti vi HD 65 inch trở lên hoặc màn hình tương tác	Cái	1	
	Bộ tai nghe và Micro chuyên dụng cho giáo viên, học sinh	Cái	46	
	Máy tính cho giáo viên	Bộ	01	
	Máy tính cho giáo học sinh	Bộ	45	
	Hệ thống mạng, điện	Phòng	01	
	Máy chiếu đa vật thể	Cái	01	
	Ghế cho giáo viên	Cái	01	
	Bàn xếp di động thiết kế cho một học sinh	Cái	45	
	Ghế cho một học sinh	Cái	45	
	Phần mềm, sách điện tử	Bộ	01	
	Bảng trượt ngang 2 lớp	Cái	01	
8	**Phòng bộ môn Khoa học tự nhiên** (1P với quy mô từ 20 lớp trở xuống, 2P với quy mô trên 20 lớp)			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng bộ môn Khoa học tự nhiên*
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	1	
	Máy chiếu vật thể	Cái	1	
	Máy lọc khí độc (đối với phòng thực hành Hóa học, Sinh học)	Cái	2	
	Máy cất nước (đối với phòng thực hành Hóa học, Sinh học)	Cái	2	
	Các phần mềm thí nghệm ảo (các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học)	Bộ	1	
	Bàn, ghế thực hành dùng cho giáo viên	Cái	01	
	Bàn, ghế thực hành dành cho học sinh (ghế xếp)	Cái	45	
	Micro trợ giảng	Cái	1	
	Bảng trượt ngang 2 lớp	Cái	1	
	Tủ lạnh (đối với phòng thực hành Sinh học)	Cái	01	
	Hệ thống đèn chiếu sáng nhân tạo (dành cho phòng thực hành Sinh học)	Bộ	7	
9	**Phòng bộ môn Khoa học xã hội**			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng bộ môn Khoa học xã hội*
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Máy chiếu vật thể	Cái	01	
	Bàn, ghế dùng cho giáo viên	Cái	01	
	Bàn, ghế dành cho học sinh (ghế xếp)	Cái	45	
	Micro trợ giảng	Cái	01	
	Bảng trượt ngang 2 lớp	Cái	01	
II	**Khối phòng hỗ trợ học tập**			
1	**Thư viện**			

STT	Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lương tối đa	Ghi chú
	Máy vi tính (dành cho Thủ thư)	Bộ	01	*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng Thư viện*
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Máy vi tính dùng tra cứu tài liệu (bao gồm bàn vi tính, máy tính và thiết bị lưu điện)	Bộ	12	
	Phần mềm quản lý thư viện	Bộ	01	
	Bàn, ghế đọc sách thư viện cho giáo viên (8 chỗ ngồi/1 bàn)	Cái	02	
	Bàn, ghế đọc sách thư viện cho học sinh (6 chồ ngồi, 3 vách ngăn/1 bàn)	Cái	08	
2	**Phòng thiết bị giáo dục**			
	Máy tính để bàn	Bộ	1	
3	**Phòng tư vấn học đường**			
	Máy tính để bàn	Bộ	1	
4	**Phòng truyền thống**		5	*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng Truyền thống*
	Máy tính để bàn	Bộ	1	
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	1	
5	**Phòng Đoàn, Đội**			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng hoạt động Đoàn, Đội*
	Máy vi tính	Bộ	1	
	Âm thanh di động công suất lớn	Bộ	1	
	Hệ thống thu âm	Bộ	1	
	Hệ thống loa phát thanh	Bộ	1	
	Máy quay phim chụp ảnh	Cái	1	
	Kèn Trumpet	Cây	1	
	Trống Đội Victoria (Cở lớn)	Bộ	1	
III	**Khối phụ trợ**			
1	**Phòng họp toàn thể giáo viên**			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng họp*
	Ti vi HD 65 inch trở lên	cái	03	
	Tăng âm + Loa + Micro	bộ	01	
	Bàn, ghế họp (đảm bảo theo quy mô nhà trường)	Bộ	01	
2	**Phòng sinh hoạt các tổ chuyên môn**			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng sinh hoạt tổ chuyên môn*
	Máy tính để bàn	Bộ	01	
	Ti vi HD 65 inch trở lên	Cái	01	
	Bàn, ghế họp	Bộ	01	
3	**Phòng Y tế trường học**			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ phòng Y tế*
	Máy tính để bàn	Bộ	01	
	Nồi hấp khử trùng	Cái	01	
	Tủ lạnh lưu mẫu thức ăn	Cái	01	
IV	**Thiết bị khác**			*Thiết bị được lắp đặt phục vụ công tác thi và công tác tuyển sinh, đánh giá kiểm định chất lượng*
	Máy in màu	Cái	1	
	Máy quay phim có giá đỡ	Cái	1	
	Máy in giấy A3 (in kết quả điểm)	Cái	1	
	Máy photocopy siêu tốc chuyên dùng sử dụng sao in đề thi	Cái	1	
	Máy FlyCam	Cái	6	
	Máy chấm trắc nghiệm (Bao gồm: Máy laptop, máy scan và phần mềm chấm thi trắc nghiệm)	Bộ	1	
V	**Khối phục vụ sinh hoạt**			
1	**Nhà bếp**			
	Hệ thống bếp ga/bếp điện	Hệ thống	01	

STT	Danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lương tối đa	Ghi chú
	Tủ hấp cơm	Cái/200 học sinh	01	*Thiết bị được lắp đặt phục vụ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ và học sinh*
	Tủ tiệt trùng chén, bát, đĩa…	Cái	05	
	Hệ thống hút khói, khử mùi	Hệ thống	01	
	Tủ đông	Cái	02	
	Máy xay thịt đa năng	Cái	02	
	Hệ thống bàn, kệ Inox (gồm 02 bàn tiếp phẩm, 02 bàn chế biến thức ăn sống, chín, 02 bàn chia thức ăn, 5 kệ inox)	Bộ	01	
2	**Nhà ăn**		02	
	Bàn, ghế ăn cho HS (1 bàn+10 ghế)	Bộ	50	
3	**Nhà ở nội trú**		02	
	Ti vi	Cái/phòng	01	